

Bản án số: 15 /2019/LĐ-PT
Ngày: 12/8/2019
V/v: Tranh chấp về chế độ hưu trí

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vũ Đông

Các Thẩm phán: Ông Phan Quyết Thắng

Bà Bùi Thị Thu Hồng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Ngô Huyền Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 08/2018/TLPT-LĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018 về việc “*Tranh chấp chế độ hưu trí*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2018/QĐXX-PT ngày 01 tháng 8 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Tăng Bình Kh, sinh năm 1957

Trú tại: Nhà số 3, ngõ 353, ngách 353/79 đường Bát Khối, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội - Có mặt

- Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24

Địa chỉ: Số 19, ngõ 68 phố Quan Nhân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Việt Hùng, sinh năm 1971 - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trương Anh Tuấn, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 111, nhà 8A, ngõ 95 Chùa Bộc, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Kh: Ông Nguyễn Khắc Bảo, bà Lê Thị Hồng Yến - đều là luật sư -Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm , nguyên đơn ông Tăng Bình Kh trình bày: Ông công tác tại Xí nghiệp Xây lắp 24 (nay là Công ty CP đầu tư và Xây dựng 24-ICIC; từ nay gọi tắt là Công ty 24) từ tháng 12 năm 1982; quá trình đó đã ký 3 hợp đồng lao động không xác định thời hạn: hợp đồng thứ nhất: A120 ngày 20/01/1995, theo Quyết định số 207LĐ-TBXH-QĐ, ngày 2/4/1993, với Xí nghiệp Xây lắp 24. Hợp đồng thứ 2: A200, số 02 ngày 1/5/2004 theo quyết định số 207 LĐ-TBXH-QĐ, ngày 2/4/1993 của BLĐTB&XH với Công ty CP đầu tư và XDCN. Hợp đồng thứ 3: số 30

ngày 10/1/2008 với Công ty CP đầu tư và xây dựng 24-ICIC. Thời gian công tác và theo luật lao động đến nay tôi đã trên 60 tuổi nên Công ty CP đầu tư và XD 24-ICIC có trách nhiệm chốt sổ bảo hiểm xã hội và giải quyết chế độ cho tôi về hưu từ ngày 10/3/2017. Nhưng đến nay Công ty CP đầu tư và XD 24-ICIC không chốt sổ Bảo hiểm xã hội và không giải quyết cho tôi về hưu theo chế độ. Ông Kh đã gặp trực tiếp và làm đơn đề nghị nhưng Công ty cố tình không giải quyết. Ngoài ra từ tháng 01 năm 2015 đến nay Công ty không bố trí được việc làm cho ông Kh. Do vậy ông không có lương và các chế độ khác như: Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm XH, Bảo hiểm thất nghiệp v.v.v.

Nay ông Kh khởi kiện ra Tòa án yêu cầu Công ty CP đầu tư và XD 24-ICIC có trách nhiệm giải quyết chốt sổ bảo hiểm để giải quyết chế độ hưu trí và bồi thường các khoản sau:

- 1- Hoàn trả tiền đóng BHXH năm 2015, tổng là 12 tháng
 $12 \text{ tháng} \times 1.679.600 \text{ đồng/tháng} = 20.155.200 \text{ đồng}.$
- 2- Trả tiền đóng BHYT năm 2015, tổng là 12 tháng
 $12 \text{ tháng} \times 290.700 \text{ đồng/tháng} = 3.488.400 \text{ đồng}.$
- 3- Tiền lương hưu từ 01/4/2017 đến 01/8/2018 tổng là 19 tháng.
 $16 \text{ tháng} \times 4.500.000 \text{ đồng/tháng} = 85.500.000 \text{ đồng}.$
Tổng = 114.143.488 đồng

Quá trình giải quyết vụ án, Công ty CP đầu tư và XD 24-ICIC có yêu cầu phản tố yêu cầu ông Kh thanh toán các khoản nợ do nhận khoán của công ty trước đây. Ông Kh cho rằng hoàn toàn không chuẩn xác vì biên bản họp giữa Công ty với ông ngày 31/08/2017 chỉ là văn bản tạm tính để giữa Đới 4 trước đây do ông phụ trách và Công ty còn phải có lộ trình đối chiếu các chứng từ theo đúng quy chế quản lý tài chính; hai bên vẫn chưa có những dữ liệu chính thức để chốt công nợ với nhau. Biên bản ngày 31/08/2017 thể hiện tôi thay mặt Đới 4 chứ không phải cá nhân tôi nợ Công ty. Ông Kh lý giải như sau:

Theo biên bản ngày 31/8/2017, tạm tính công nợ đến 30/6/2017, Đới còn nợ Công ty là 736.949.073 đồng.

Diễn giải số tiền trên như sau:

a. Tiền mua vật tư: 376.414.024 đồng Công ty CP đầu tư và XD 24-ICIC mua vật tư chưa trả tiền cho khách hàng như:

- + mua của Công ty CPXD cơ khí Địa - Vật lý chưa trả 28.163.208 đồng
- + mua của chi nhánh Công ty CPXD vật liệu xây dựng bưu điện, xí nghiệp bê tông bưu điện 1 là 284.618.000 đồng;
- + mua Công ty TNHH xây lắp và cơ khí Thành Đạt là 63.633.268 đồng.

Tổng nợ của 3 công ty là 376.414.024 đồng. Toàn bộ số tiền nợ này là tiền vật liệu đưa vào công trình điện mới tại Hải Dương.

b. Tiền thuế VAT: 231.635.129 đồng (Là tiền thuế công trình điện mới tại Hải Dương của Đới đang bị Công ty chiếm giữ chứ không phải là số tiền Đới nợ Công ty CP đầu tư và XD 24-ICIC)

c. Dư nợ cũ: 128.899.920 đồng (chỉ tạm tính vì còn nhiều khoản tiền của Đới Công ty chưa đưa vào đối trừ).

Vì vậy số nợ 736.949.073 đồng. Công ty áp đặt cho Đới 4 là hoàn toàn không chuẩn xác.

Từ ngày 14/3/2017 sau khi biết Công ty đã đồng ý không yêu cầu Công ty TNHH MTV điện lực Hải Dương thanh toán phần điều chỉnh giá Công trình điện Gia Lộc, Đội 4 đã đề nghị giám đốc Công ty xem xét các thiệt hại về tài chính do không thanh toán phần điều chỉnh giá này tại Công trình điện Gia Lộc, báo cáo Hội đồng quản trị để có căn cứ giảm thu cho Đội và thanh lý hợp đồng giao khoán công trình này với Đội 4, nhưng giám đốc Công ty cho rằng chưa đủ điều kiện để thanh lý. Đến ngày 31/8/2017 Công ty yêu cầu Đội cùng công ty làm biên bản tạm tính công nợ để có số liệu báo cáo HĐQT, chờ khi chủ đầu tư thanh toán hết tiền về Công ty khi đó hai bên thanh lý hợp đồng giao khoán theo Điều 2, mục 2, khoản 2 tại hợp đồng giao khoán số 02/HĐKV-ICIC-24 ngày 19/11/2013 và hợp đồng giao khoán số 03/HĐGK - ICIC ngày 28/7/2014 cho Đội 4.

Đến tháng 11/2017 Công ty TNHH MTV điện lực Hải Dương thanh toán nốt tiền thuế VAT cho Công ty, Đội 4 lại đề nghị Giám đốc Công ty xem xét thiệt hại tài chính cho đội tại công trình điện huyện Gia Lộc, Cẩm Giàng, Hải Dương và thanh lý hợp đồng giao khoán các Công trình này nhưng Giám đốc công ty đã không thanh lý hợp đồng và tự ý áp đặt công nợ của Đội 4 là bản mới tạm tính ngày 31/8/2017 là không đúng.

Thực tế Công ty còn nợ Đội 4 các khoản như sau:

A- ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TRÌNH XÂY LẮP

I- CÔNG TRÌNH XÂY LẮP LƯỚI ĐIỆN HẠ ÁP, HUYỆN GIA LỘC TỈNH HẢI DƯƠNG:

1. Công trình điện Gia Lộc, Hải Dương, Tháng 11/2017 Điện lực Hải Dương còn trả tiếp tiền thuế cho Công ty: 40.062.098 đồng (tiền thuế này Đội 4 được hưởng chứ không phải Công ty được hưởng). Căn cứ công văn đòi nợ số: 339/CV-ICIC, ngày 3/11/2017 của Công ty CP đầu tư và xây dựng Công nghiệp.

2. Công ty đã đồng ý không đòi số tiền chênh lệch giá công trình Điện Gia Lộc Hải Dương là: 363.113.185 đồng (đây số tiền điều chỉnh giá là tiền của Đội, Công ty tự ý cho nhưng lại không trừ vào chi phí công trình của Đội. Như vậy phải hoàn trả cho Đội mới đúng). Căn cứ: Công văn số: 74/CV -ICIC, ngày 14/3/2017 của Công ty CP đầu tư và XDCN; Bản quyết toán có điều chỉnh giá và Bản quyết toán không có điều chỉnh giá; Điều 19: mục 19.1, khoản a- quy chế quản lý tài chính năm 2016.

3. Công văn số 235/CV-ICIC ngày 03/07/2017 do ông Vũ Khắc Đáp tổng giám đốc ký, gửi Công ty TNHH MTV điện lực Hải Dương, thể hiện rõ thiệt hại về tài chính là không nhỏ do Công ty TNHH MTV điện lực Hải Dương chậm thanh toán theo hợp đồng A-B đã ký, đây chính là số tiền lãi vay Công ty đã thu của Đội 4 từ ngày 1/9/2016 đến ngày 18/11/2017, cụ thể là: 28,629,999 đồng (tính theo lãi Công ty thu)

Công ty CP ĐT & XDCN có trách nhiệm hoàn trả cho Đội 4 số tiền là: 28,629,999 đồng

***Căn cứ :**

-Trang 18, Điều 46, khoản 46.2 - Phần I: Điều kiện hợp đồng, Hợp đồng số: 810PCHD-DEP2.2/HĐXL ngày 19/11/2013 giữa Công ty CP đầu tư & XDCN và Công ty TNHH MTV điện lực Hải Dương.

-Trang 10, 11, Điều 19, mục 19.1, khoản a, và Điều 20 - quy chế quản lý tài

chính năm 2016.

-Nghị định số 05/2015/NĐ/CP Mục 2,Điều 32,Điểm 4:Bồi thường vật chất.

4. Công ty đã không đưa vào khấu trừ cho Đội số tiền thuế đầu vào 121,694,794 đồng vào ngày 31/12/2016,để tính lãi vay cho Đội khoản tiền đó, thu thêm tiền lãi vay là 9,073,500 đồng Đề nghị Công ty hoàn trả số tiền này là: 9,073,500 đồng.

***Căn cứ:**

-Trang 19,Điều 26 Nghĩa vụ và trách nhiệm với Công ty. Khi có quyết toán Đội được khấu trừ tiếp tiền thuế 121,694,794 để đạt 70% số thuế đầu vào.

- Bảng kê khai thuế Công trình điện Gia Lộc,Hải Dương do Công ty lập.

Công ty hoàn trả Đội số tiền(1+2+3+4) là 440.878.782 đồng.

II- CÔNG TRÌNH ĐIỆN, CẨM GIÀNG - HẢI DƯƠNG

Công trình Xây lắp đường dây trung thế và TBA CQT Cẩm Giàng,tỉnh Hải Dương đã nghiệm thu hoàn thành 24/11/2014 và A-B ký nhận. Chủ đầu tư đã thanh toán cho Công ty CP đầu tư và XD 24-ICIC nhưng Công ty đã không trả tiền mua vật tư cho khách hàng, lấy hóa đơn kịp năm tài chính, để được khấu trừ thuế GTGT đầu vào gây thiệt hại về kinh tế. (Tiền thuế đầu vào là 183.687. 247đồng, tiền thuế đầu ra được khấu trừ chỉ còn có 47.475. 650đồng). Số tiền thuế thiệt hại là: 136.211. 597đồng(Thể hiện trên Bảng Công nợ,tiền vay,lãi vay của Công ty và bản kê khai, khấu trừ thuế của Công ty.

Công Ty hoàn trả số tiền thuế thiệt hại trên là:136,211,597 đồng.

*** Căn cứ:** Trang 11,Chương IV,mục III,khoản 1,điểm a,Quy chế quản lý tài chính năm 2011.

III- CÔNG TRÌNH ĐƯA ĐIỆN VỀ XÃ CHÍ ĐẠO,PHÚ LƯƠNG,PHÚC TUY, HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH.

Số tiền Công trình cũ (đưa điện về xã Chí Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình) chủ đầu tư trả công ty:18.294,122 đồng.Số tiền này là tiền của Đội, Công ty cũng đang giữ. Căn cứ:Công văn đòi nợ chủ đầu tư ngày 23/5/2012 của Công ty CP đầu tư và XD 24-ICIC; Điều 19,mục 19.1 khoản a và Điều 20-quy chế quản lý tài chính năm 2016.

IV. CÔNG TRÌNH XÂY LẮP ĐƯỜNG DÂY TRUNG THẾ VÀ TBA CQT THÔN LANG CAN 3, XÃ THANH LANG - THANH HÀ - HẢI DƯƠNG:

Căn cứ HĐ số 414 PCHD/HĐXL - KH&ĐT ngày 05/6/2015. Công trình: Đường dây trung thế và TBA CQT thôn Lang Can 3 - xã Thanh Lang - Thanh Hà - Hải Dương giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24-ICIC và Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương.

Do giám đốc mới là ông Đinh Văn Viện đã tự ý hủy hợp đồng KT mà ông Giám đốc tiền nhiệm đã ký, bằng công văn số: 218/ICIC24, ngày 15/9/2015. Khi hợp đồng đã thực hiện được một phần và chi phí là:

+ Chi phí ký HĐ ngày 05/6/2015: 2.200.000 đồng (Chi cho ngày ký hợp đồng)

+ Chi phí giao nhận tuyến A-B : 4.950.000 đồng (Chi phí cho buổi giao nhận- có biên bản kèm)

+ Chi phí Bảo lãnh Hợp đồng: 700.000 đồng (Cty đã thu ngay tại bản công nợ,lãi vay)

+ Chi phí tiếp khách chủ đầu tư: (Ông PGĐ Tô Trọng Vượng): 5.300.000đ
+ Chi phí đi lại, tiếp thị, tìm việc : 27.550.000 đồng (đã ký thêm 1 hợp đồng khác nhưng giám đốc mới cũng hủy).

Tổng chi phí là: 40.700.000 đồng.

Công ty có công văn số: 90/CV - 24-ICIC, ngày 14/4/2015 về việc liên hệ xin việc làm giao cho đội 4 cùng Ông Tô Trọng Vượng phó giám đốc tiếp thị và Công ty đã ký được hợp đồng kinh tế, đã đi giao nhận mặt bằng chuẩn bị thi công.

Công ty còn nợ Đội 4 số tiền là: 40,700,000 đồng.

***Căn cứ:** Trang 11, 13 Chương IV, mục III, khoản 1, điểm a, và mục IV. Hợp đồng kinh tế, Quy chế quản lý tài chính năm 2011.

V. CÔNG TRÌNH KIỂM SOÁT TẦN SỐ KHU VỰC 8, VIỆT TRÌ - PHÚ THỌ

Hợp đồng giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng công nghiệp và Cục Vô tuyến Điện về việc thi công công trình Trung Tâm Kiểm soát tần số khu vực 8 Việt Trì, Phú Thọ khi thi công dở dang phần móng thì bị dừng thi công do vi phạm quy hoạch mở rộng khu di tích lịch sử Đền Hùng Vương.

Thiệt hại do dừng thi công là:

+ Chi phí Đầu thầu, bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng: 20.000.000 đồng

+ Chi phí bồi hoàn hoa màu cho dân để có mặt bằng thi công: 4.150.000 đồng

+ Chi phí lễ khởi công: 23.700.000 đồng

+ Chi phí cho điện nước phục vụ thi công: 5.850.000 đồng

+ Nhà tạm kho, bảo vệ 20m²: 2.000.000 đồng

+ Vật tư mua về không dùng đến gạch tuynen 7.300 viên: 4.088.000 đồng

+ Cát vàng 44 m³: 6.600.000 đồng

+ Thép đã gia công cho công trình nhưng không được sử dụng phải bán lại với giá rẻ thiệt hại là: 71,724,400 đồng.

+ Thuê giáo chữ A + cốp pha do không sử dụng trả lại: 3.100.000 đồng.

+ Chi phí trả lương bảo vệ từ ngày 12/11/2004 dừng thi công đến khi chuyển sang khu đất mới 2/5/2008. (3 người/ngày đêm): Tiền lương là: 184.500.000 đồng. Tổng số tiền thiệt hại là: 325.712.400 đồng

Công ty hoàn trả đội số tiền là : 325,712,400 đồng.

***Căn cứ:**

- Trang 11, mục III, Điểm 1, khoản d, quy chế quản lý tài chính năm 2011.

- Trang 13, mục IV - Hợp đồng kinh tế, quy chế quản lý kinh tế năm 2011).

- Mục 2: Trách nhiệm vật chất, Điều 32, khoản 4 - Nghị định số: 05/2015/NĐCP ngày 12/01/2015.

B. TIỀN THUẾ

Số tiền thuế VAT là 231.635.129 đồng, Công ty đang giữ của Đội 4, đến nay đã qua 4 năm vẫn không trả lại cho Đội, việc quyết toán thuế với cơ quan nhà nước là trách nhiệm của công ty, vì Công ty là tư cách pháp nhân ký hợp đồng kinh tế mua bán với khách và khách hàng cấp hóa đơn cho Công ty.

Công ty hoàn trả trả Đội 4, số tiền thuế VAT đầu ra là: 231.635.129 đồng.

***Căn cứ:**

- Trang 19, Điều 25 mục “+ Tất cả các hợp đồng mua vật tư, vật liệu, thiết bị

v.vv,” quy chế quản lý tài chính năm 2016.

-Điều 26: Nghĩa vụ và Trách nhiệm với Công ty, Quy chế quản lý tài chính năm 2016.

C. VỀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG:

Thời gian từ tháng 1/2009 đến tháng 11/2013 và từ tháng 1/2015 đến tháng 3/2017,Đội 4 không có việc làm,không có lương,Công ty đã tự động gán nợ, đưa vào Công nợ cho Đội 4 toàn bộ số tiền BHXH,BHYT,BHTN, v.v.v bắt Đội phải chịu cả gốc và lãi vay từng ngày.

Đội đã nộp cho Cty số tiền là: $(20 \text{ quý}) * (12,123,686 \text{ đ/quý}) = 242.473,720$ đồng

Đề nghị Công ty hoàn trả Đội 4 số tiền: 242,473,720 đồng.

*Căn cứ:

-Theo Điều 4:Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động,mục1, Hợp đồng lao động số 30, ngày 10/1/2008 giữa Công ty CP đầu tư và xây dựng 24-ICIC với ông Tăng Bình Kh.

- Điều 98: Tiền lương ngừng việc, Luật lao động số:10/2012/QH13,ngày 18/6/2012.

- Bản kê số tiền đã nộp cho Công ty CP đầu tư &XD 24-ICIC.

Đối với số tiền công ty còn nợ đội không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về án phí: Buộc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn - anh Trương Anh Tuấn trình bày: Công ty có ký hợp đồng lao động như ông Tăng Bình Kh đã khai ở trên là đúng. Công ty không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Kh với lý do như sau:Công ty không nhất trí đóng trợ cấp thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, yêu cầu bồi thường cho ông Tăng Bình Kh và các yêu cầu theo đề nghị của ông Kh tổng cộng số tiền là: 1.439.080.492 đồng vì căn cứ Chương 8, Mục 1, phần 1/ điểm f của Quy chế quản lý tài chính công ty năm 2011 quy định: Công ty sẽ thu các khoản liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn theo quy định của công ty được thu vào tháng đầu mỗi quý theo danh sách lao động biên chế chính của đội. Trách nhiệm nộp bảo hiểm là của Công ty nhưng theo các hợp đồng giao khoán (mỗi hợp đồng giao khoán đều quy định là như nhau về quy định nộp bảo hiểm nên từng thành viên trong đội phải nộp tiền cho Công ty sau đó Công ty nộp cho bảo hiểm).

Đối với yêu cầu phản tố: Công ty không có chứng cứ nào liên quan đến việc ông Kh nợ tiền của Công ty mà chỉ có chứng cứ về việc ông Tăng Bình Kh với tư cách là Đội trưởng Đội 4 còn nợ tiền của Công ty.

Ngày 11/7/2018, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 24-ICIC nhận được Quyết định số 34/2018/QĐ-CCCC ngày 3/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - Hà Nội về việc yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ. Về nội dung này, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 24-ICIC trình bày về yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ của quý Toà như sau:

Tính đến ngày 16/07/2018, Đội 4 - đội của ông Tăng Bình Kh còn đang tồn công nợ tại Công ty với số tiền là 736.949.073 (*Bảy trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi chín triệu, không trăm bảy mươi ba đồng*).

Tại Khoản 9 Mục I Chương V Quy chế quản lý tài chính Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 24-ICIC năm 2011, nêu:

“9. Người được vay vốn chỉ là Đội trưởng, Chủ nhiệm công trình không được uỷ quyền cho người khác, đảm bảo thủ tục và có khả năng thanh toán.”

Như vậy, căn cứ Quy chế tài chính Công ty với khoản nợ nêu trên, ông Kh - với tư cách là Đội trưởng phải chịu trách nhiệm về các khoản vay của mình, cũng như phải có trách nhiệm thanh toán.

Về Hợp đồng khoán việc, tại khoản 01 Điều 02 của Hợp đồng khoán việc số 02/HĐKV-ICIC24 ngày 19-11-2013 và số 03/HĐKV-ICIC24 ngày 28-7-2014 đều nêu:

“1. Giá trị hợp đồng

- Khoán gọn 95% giá trị trước thuế theo quyết toán khối lượng thực tế thi công được Chủ đầu tư và cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (giá đã bao gồm chi phí sức lao động, BHXH, BHYT, trang bị bảo hộ, chi phí khác và toàn bộ chi phí công trình theo thiết kế được duyệt mà người nhận khoán phải thực hiện đến khi hoàn thành khối lượng công việc được giao.” và phần cuối Khoản 02 Điều 4 các Hợp đồng khoán việc nêu: *“Tổ chức hạch toán theo quy định hiện hành của Nhà nước và Quy chế của Công ty”*.

Căn cứ theo bên giao khoán là Công ty và bên nhận khoán là ông Tăng Bình Khoẻ - Đội trưởng Đội 4, căn cứ theo Hợp đồng giao khoán thì Đội là chịu trách nhiệm toàn bộ về việc thu chi của mình, chịu trách nhiệm trước Công ty.

Tại khoản 3 Mục II Chương V Quy chế quản lý tài chính Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 24-ICIC năm 2011, nêu: *“Về thu hồi vốn, công nợ các Đội, chủ nhiệm công trình tiến hành đối chiếu thanh toán xác nhận công nợ mỗi quý một lần giữa đội và Công ty và các Chủ đầu tư về các khoản tiền tạm ứng và quyết toán khối lượng, trực tiếp quan hệ với khách hàng để thu hồi công nợ...”*.

Do đó,

Thứ nhất: xét về Quy chế tài chính, hợp đồng khoán việc trên của Công ty với ông Tăng Bình Kh thì ông Khoẻ phải chịu toàn bộ trách nhiệm với số nợ nêu trên.

Thứ hai: xét về phương diện trách nhiệm ông Tăng Bình Kh là Đội trưởng đội 4 thuộc biên chế Công ty ICIC, ông đứng ra ký kết tất cả các hợp đồng cũng như là người ký và hoàn thiện các thủ tục vay tiền. Ông Kh sẽ là người đứng ra chịu toàn bộ trách nhiệm trong Hợp đồng giao khoán cũng như các công việc với Công ty.

Thứ ba, trong các mối quan hệ giữa Công ty với ông Khoẻ thì ông Khoẻ là Đội trưởng Đội 4, mối quan hệ giữa hai bên là quan hệ lao động, không có quan hệ dân sự. Ông Khoẻ còn nợ đọng tiền trong quan hệ lao động, nên ông Khoẻ có trách nhiệm thanh toán, hoàn trả lại tiền cho Công ty. Ông Khoẻ có trách nhiệm thanh toán trong thời hạn 07 ngày hoặc tối đa 30 ngày, thì có trách nhiệm để hoàn trả lại Công ty.

Từ những căn cứ nêu trên, chúng tôi kính đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy buộc ông Tăng Bình Kh - Đội trưởng đội 4 có trách nhiệm thanh toán toàn bộ công nợ với công ty ICIC. Cụ thể số tiền Đội 4 - Đội ông Tăng Bình Kh nợ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 24-ICIC là 736.949.073 đồng.

Những đơn xin vay tiền các ngày 03/6/2014; 26/11/2015 ông Kh đứng lên vay là vay cho đội trưởng Đội 4, tiền ông Kh không nhận trực tiếp mà chuyển thẳng cho khách hàng khi thực hiện các công trình.

Về án phí: Công ty không nhất trí nộp án phí lao động sơ thẩm.

Theo cung cấp của bảo hiểm xã hội quận Thanh Xuân: Ông Kh có quá trình đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 12/1982 đến tháng 12/2015, tổng thời gian đóng BHXH là 33 năm 01 tháng. Đến nay công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng 24 ICIC đã đóng hết số tiền bảo hiểm cho ông Kh.

Căn cứ khoản 1 điều 18 thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chi tiết một số điều của LBHXH và BHXH bắt buộc “thời điểm hưởng lương hưu đối với người lao động đang đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc đang thời gian đóng bảo hiểm thực hiện theo quy định tại các khoản 1,2 và 3 điều 59 luật bảo hiểm xã hội. Trường hợp người sử dụng lao động nộp hồ sơ chậm so với quy định thì phải có văn bản giải trình nêu rõ lý do và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung giải trình”.

Ngày 14/7/2017 BHXH quận Thanh Xuân đã chốt sổ BHXH cho ông Tăng Bình Kh. Vì ông Tăng Bình Kh đủ điều kiện hưởng lương hưu từ ngày 01/4/2017; nếu đến nay công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24-ICIC chưa hoàn tất thủ tục hưởng lương hưu cho ông Kh thì áp dụng quy định tại khoản 4 điều 18 thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH để BHXH thành phố Hà Nội xem xét, giải quyết chế độ hưu trí cho ông Kh từ 01/4/2017.

Tại bản án sơ thẩm số 05/2018/LĐ-ST ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã quyết định :

Căn cứ vào điều 186, điều 187 Bộ luật Lao động năm 2013; điều 15 luật bảo hiểm xã hội; khoản 4 điều 18 thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH.

Căn cứ khoản 1 Điều 32; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 9 điều 70; khoản 1 Điều 147, điều 271, điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điểm a Khoản 1 điều 12, Điều 24 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định và danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo.

Xử:

1. Chấp nhận sự tự nguyện của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 trả cho ông Kh số tiền bảo hiểm xã hội năm 2015 là 20.155.200 đồng, tiền bảo hiểm y tế năm 2015 là 3.488.400 đồng (là tiền mà ông và đội 4 đã ứng tiền ra để nộp cho công ty, sau đó công ty nộp cho bảo hiểm).

2. Buộc công ty phải chốt sổ bảo hiểm, làm thủ tục tại cơ quan bảo hiểm cho ông Tăng Bình Kh nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/4/2017.

3. Về án phí: Ông Kh phải nộp 20.326.000 đồng. Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 phải nộp 886.000 đồng. Đối trừ số tiền Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 005969 ngày 06/6/2018 là 16.739.000 đồng, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 được nhận lại 15.853.000 đồng.

Ngoài ra tại bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

- Ngày 08 tháng 11 năm 2018 ông Tăng Bình Kh kháng cáo toàn bộ bản án

sơ thẩm nói trên.

- Ngày 29/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà nội có quyết định Kháng nghị số 37/ QĐKN - VKS - KDTM đối với bản án sơ thẩm về nội dung án sơ thẩm đã giải quyết cả quan hệ nợ trong vụ án lao động và cách tuyên án và tính án phí không phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn là ông Tăng Bình Khoẻ không rút đơn khởi kiện, không rút đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông Tăng Bình Khoẻ xác định : Bản án sơ thẩm khi buộc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 – ICIC chốt sổ bảo hiểm xã hội cho ông Kh nhưng không quy định thời gian cụ thể là vẫn ảnh hưởng tới quyền lợi của ông Kh. Về yêu cầu phản tố đối với quan hệ vay nợ tập thể thành nợ cá nhân để đối trừ là không đúng; do đó lại buộc ông Kh phải chịu 20.326.000 đồng án phí sơ thẩm cũng là không đúng. Nay yêu cầu tòa án buộc công ty phải chi trả cho ông Kh số tiền bảo hiểm y tế từ 01/4/2017 đến nay và quyết định thời gian chốt ở bảo hiểm y tế cụ thể.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà nội phát biểu quan điểm : Đơn kháng cáo của nguyên đơn nộp trong hạn nên được chấp nhận để xét. Về chấp hành pháp luật về tố tụng của các đương sự và tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung: Sau khi Hội đồng xét xử phân tích và hòa giải, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 – ICIC đã rút yêu cầu phản tố đối với việc yêu cầu ông Kh thanh toán các khoản nợ khi còn là Đội trưởng đội 4 của công ty; ông Tăng Bình Kh nhất trí với việc rút yêu cầu này và thống nhất hai bên sẽ thống nhất việc giải quyết công nợ sau. Đồng thời sau khi Hội đồng xét xử công bố nội dung công văn và quan điểm của Bảo hiểm xã hội quận Thanh Xuân đối với việc giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội của ông Kh thì ông Kh nhất trí và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử hủy một phần bản án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết yêu cầu phản tố của Bị đơn, ghi nhận thỏa thuận của hai bên và xem xét về án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Tăng Bình Kh và Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà nội trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét.

Về nội dung : Xét kháng cáo của ông Tăng Bình Kh đối với bản án sơ thẩm số 05/2018/LĐ-ST ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy về việc toàn bộ nội dung vụ án; nhận thấy: Về quá trình ký kết và thực hiện hợp đồng lao động giữa ông Kh và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 cũng như thời điểm và độ tuổi nghỉ hưởng chế độ hưu trí của ông Tăng Bình Kh thì các bên đều thống nhất và không có tranh chấp gì. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm các bên đều xác định chế độ bảo hiểm xã hội, sổ bảo hiểm xã hội của ông Kh đã được Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 làm việc và chốt với cơ quan Bảo hiểm xã hội quận Thanh Xuân. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử công bố nội dung Công văn số 786/BHXX – KT ngày

26/10/2018 của Bảo hiểm xã hội quận Thanh Xuân với nội dung: “Ngày 14/7/2017, BHXH quận Thanh Xuân đã chốt sổ BHXH cho ông Tăng Bình Kh. Vì ông Tăng Bình Kh đủ điều kiện hưởng lương hưu từ ngày 01/4/2017; nếu đến nay Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 24 - ICIC chưa hoàn tất thủ tục hưởng lương hưu cho ông khóa thì áp dụng quy định tại Khoản 4 Điều 18 Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH để BHXH thành phố Hà nội xem xét, giải quyết chế độ hưu trí cho ông Tăng Bình Kh từ ngày 01/4/2017”. Theo nội dung này thì việc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 – ICIC nộp hồ sơ chậm thì cần có bản giải trình và chịu trách nhiệm về nội dung giải trình. Tại phiên tòa hôm nay giữa ông Kh và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 – ICIC đã hiểu và thống nhất việc chốt sổ là đảm bảo quyền lợi của ông Kh được cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả từ 01/4/2017; Công ty sẽ thực hiện theo đúng quy định. Thỏa thuận này là tự nguyện nên được ghi nhận. Về khoản tiền ông Kh đã ứng trước để nộp bảo hiểm, bản án sơ thẩm đã buộc công ty trả lại các bên nhất trí nên cũng được ghi nhận.

Về yêu cầu phản tố của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 – ICIC đòi nợ đối với ông Tăng Bình Kh: Sau khi các bên hỏi, Hội đồng xét xử hỏi và hòa giải thì hai bên thống nhất sẽ dành thời gian đối chiếu và làm rõ trách nhiệm và từng khoản nợ sau. Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 – ICIC rút toàn bộ yêu cầu đòi nợ đối với ông Tăng Bình Kh; ông Kh nhất trí. Do đó HĐXX đình chỉ yêu cầu này.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà nội, sau khi xem xét việc rút yêu cầu này cũng đã rút kháng nghị và đề nghị xem xét lại án phí của vụ án. Do đó áp dụng khoản 1,2 Điều 299 Bộ luật tố tụng dân sự hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu phản tố của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 – ICIC.

Tuy nhiên qua quá trình tranh tụng thấy rằng cần rút kinh nghiệm đối với Tòa án đã xét xử sơ thẩm về quá trình nhận định về yêu cầu phản tố nhưng khi quyết định lại không quyết định về vấn đề này là chưa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, cần lưu ý rút kinh nghiệm.

Về án phí: Do sửa bản án sơ thẩm nên phần án phí được tính toàn lại cho phù hợp; các bên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 299; Điều 300; Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 187 Bộ luật lao động; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Sửa một phần bản án sơ thẩm số 05/2018/LĐ-ST ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy. Cụ thể :

1. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 trả cho ông Kh số tiền bảo hiểm xã hội năm 2015 là 20.155.200 đồng, tiền bảo hiểm y tế năm 2015 là 3.488.400 đồng (là tiền mà ông và đội 4 đã ứng tiền ra để nộp cho công ty, sau đó công ty nộp cho bảo hiểm).

2. Buộc công ty phải làm thủ tục hưởng chế độ bảo hiểm xã hội (hưu trí) cho ông Tăng Bình Kh tại cơ quan bảo hiểm có thẩm quyền theo đúng quy định hưởng

chế độ nghỉ hưu từ ngày 01/4/2017.

3. Đình chỉ đối với yêu cầu đòi nợ của công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 – ICIC đối với ông Tăng Bình Kh.

4. Về án phí: Ông Kh không phải nộp án phí sơ thẩm, phúc thẩm. Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 phải chịu 886.000 đồng án phí lao động. Đối trừ số tiền Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 005969 ngày 06/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy là 16.739.000 đồng, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 24 được nhận lại 15.853.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- TAND Q. Cầu Giấy, Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Đông